TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 62 /2023/QĐST- DS	*Tháp Mười, ngày 04 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2023. Về việc: các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2023/TLST- DS ngày 15 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau***:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị H, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

- *Bị đơn*:

1. Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1978.

2. Hà Minh A, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Khóm 3, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

2. ***Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau***:

Bà Nguyễn Thị H đồng ý cho anh Đ và chị Minh A trả số tiền gốc 4.500.000.000 đồng và lãi 800.000.000 đồng, tổng cộng: 5.300.000.000 đồng (Năm tỷ ba trăm triệu đồng)

Anh Nguyễn Tấn Đ và chị Hà Minh A đồng ý trả cho bà H số tiền gốc 4.500.000.000 đồng và lãi 800.000.000 đồng, tổng cộng 5.300.000.000 đồng (Năm tỷ ba trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị H mà anh Nguyễn Tấn Đ chị Hà Minh A chưa thi hành xong số tiền trên, thì hàng tháng còn

phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành xong.

3. ***Về án phí dân sự sơ thẩm:***

Anh Nguyễn Tấn Đ và chị Hà Minh A nộp 56.650.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Không phải hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho bà Nguyễn Thị H, do bà H được miễn thuộc diện người cao tuổi theo quy định tại Điều 12, Nghị quyết 326.

4. Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TA Tỉnh;
- VKS Tỉnh, Huyện;
- THADS Huyện;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA (O)

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đinh Kim Oanh